

Bản án số: 917/2023/HS-PT
Ngày 06 tháng 12 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng.

Các thẩm phán:

Ông Ngô Đức Thọ.

Bà Trần Thị Hòa Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiến - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 773/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Võ Trung H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị cáo có kháng cáo: Võ Trung H (tên gọi khác: **PH, H**), sinh năm 1972 tại Thành phố Hồ Chí Minh; quê quán: Tỉnh Quảng Nam; nơi thường trú: Số 46, đường NTL, ấp C, xã TPT, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện tại: Phòng 102, số nhà 95, đường MTL, phường ĐK, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán bông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 00/12; con ông Võ Trung T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1951; anh em ruột có hai người; bị cáo chưa có vợ con. Tiền sự: Không; có 04 tiền án: Ngày 20/7/1996, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”, 01 năm tù về tội “Giả mạo giấy chứng nhận tài liệu của cơ quan nhà nước”, tổng hợp hình phạt phải chấp hành là 08 (tám) năm tù (theo Bản án hình sự phúc thẩm số 970/HSPT ngày 20/7/1996); ngày 29/8/2001 Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 50/HSST ngày 29/8/2001); ngày 04/02/2004, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 16 (mười sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 116/HSST ngày 04/02/2004); ngày 11/7/2018, Tòa án nhân dân quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc” (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 112/HSST ngày 11/7/2018). Chấp hành xong

hình phạt ngày 20/10/2020. Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Võ Trung H:* Luật sư Hoàng Văn Q - Luật sư Công ty Luật TNHH ĐV thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Ngoài ra còn có bị cáo Bùi Văn M không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09h40' ngày 17/6/2022, tại trước nhà số 2201D, đường NTT, phường PN, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phối hợp với Công an phường PN, thành phố BR kiểm tra, bắt quả tang Bùi Văn M đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để sử dụng, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nylon viên màu xanh - tím hàn kín, dán băng keo màu vàng – đen chứa chất kết tinh không màu - trong suốt, 01 điện thoại di động Iphone màu trắng - đen Imei: 357356091773551 và 100.000 đồng. Khám xét chỗ ở của Bùi Văn M tại phòng trọ không tên thuộc tổ 2, khu phố 4, phường PN, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cơ quan điều tra tiếp tục thu giữ: 07 gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt, 01 hộp nhựa màu cam in ký tự “Vàng bạc đá quý”.

Mở rộng điều tra, vào lúc 18 giờ ngày 17/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04), Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã ra Lệnh, thực hiện giữ người trong trường hợp khẩn đối với Võ Trung H về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” khi H đang chờ một đối tượng đã từng mua ma túy của H trước đó đến để giao ma túy, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói ma túy đá để trong cốp xe mô tô Honda AirBlade biển số 59Y3-139.33, 01 điện thoại di động, 2.500.000 đồng và xe mô tô nêu trên (bút lục số 08-09).

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Võ Trung H tại phòng trọ số 102, số 95, đường MTL, phường ĐK, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ được: 17 gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt, 01 gói nylon hàn kín màu vàng chứa chất kết tinh không màu - trong suốt, 1618 viên nén màu xanh hình tròn trên bề mặt có chữ “VL” viết chồng lên nhau, 440 viên nén màu hồng hình dáng không rõ, 70 viên nén màu vàng hình tròn có hình vương miện, 01 điện thoại di động Iphone màu vàng bề mặt hình đã hư hỏng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm: 01 chai thủy tinh, 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa đều màu trắng), 100 túi nylon màu trắng, 01 cân tiểu ly màu đen in các ký tự “MingHeng 6S” (bút lục số 69-70).

Quá trình điều tra, bị cáo Võ Trung H khai: Có mối quan hệ bạn bè ngoài xã hội với người đàn ông tên S (không rõ nhân thân, lai lịch), H không sử dụng ma túy nhưng để có tiền tiêu xài H đã nhận bán ma túy cho S, cụ thể:

Khoảng 08h00' ngày 17/6/2022, theo hẹn trước H gặp S tại quán nước gần số 95, đường MTL, phường ĐK, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để giao nhận ma túy. S đưa cho H 19 gói ma túy đá, 2128 viên ma túy tổng hợp thuốc lắc (keo), 01 cân tiểu ly, 100 gói nylon chưa qua sử dụng, 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá. H mang về cất giấu trong tủ phòng ngủ tại phòng trọ số 102, số 95, đường MTL, phường ĐK, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Hơn 15h00' cùng ngày, có một người đàn ông (không rõ họ, tên, địa chỉ) gọi điện thoại cho H hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 60.000.000 đồng. H đồng ý, hẹn người này 17h00' đến số 95, đường MTL, phường ĐK, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để giao dịch mua bán ma túy. Sau khi thống nhất thời gian, địa điểm với người mua ma túy, H lấy 01 gói ma túy đá khoảng 200 gam trong số ma túy S đưa lúc sáng để vào cốp xe AirBlade biển số 59Y3-139.33 đi đến điểm hẹn để bán ma túy, nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt giữ theo Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp số 17/LGN-CSMT về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và thu giữ toàn bộ tang vật. Nhưng sau đó bị cáo H thay đổi lời khai, chỉ thừa nhận giữ giùm ma túy cho S, chứ không thừa nhận hành vi bán ma túy giúp S để kiếm tiền tiêu xài.

Trong quá trình điều tra tại biên bản nhận dạng, bản ảnh nhận dạng và các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can Bùi Văn M thể hiện H đã nhiều lần bán ma túy tại phòng trọ số 102, số 95, đường MTL, phường ĐK, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ phù hợp với những lời khai ban đầu của bị cáo H và phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo. Khi Cơ quan điều tra làm việc với bị cáo H, có thực hiện việc ghi hình có âm thanh và đã sao chép dữ liệu thành đĩa DVD chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với bị cáo Bùi Văn M khai: Để có ma túy sử dụng, M đã nhiều lần mua ma túy của nhiều người trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, cụ thể: Từ tháng 01/2022 đến tháng 4/2022, M đã 04 lần mua ma túy của người đàn ông tên S (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, mỗi lần mua 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng; trong tháng 5/2022, M mua 02 lần ma túy đá của Võ Trung H, mỗi lần 01 gói giá 2.000.000 đồng tại phòng trọ số 102, số 95, đường MTL, phường ĐK, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Số ma túy mua của S và H, M mang về nhà cất giấu và đã sử dụng hết.

Tiếp đó, ngày 05/6/2022, M đến khu vực xã AN, huyện LĐ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp người đàn ông tên T (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 01 gói ma túy đá giá 2.000.000 đồng, mang về nhà ở tổ 2, khu phố 4, phường PN, thành phố BR, chia thành nhiều gói nhỏ, cất giấu trong hộp nhựa màu cam đặt trên bàn phòng khách để sử dụng dần. Đến khoảng 09h00' ngày 17/6/2022, M lấy 01 gói ma túy đá giấu trong túi quần bên phải đi xe ôm, tìm nơi sử dụng ma túy. Đến 09h30' M đứng tại khu vực nhà số 2201D đường NTT, tổ 14, khu phố 4, phường PN, thành phố BR thì thấy Công an, sợ bị bắt nên M lấy gói ma túy trong túi quần ra ném xuống đất thì bị bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Tại Kết luận giám định số: 275/KL-KTHS-MT ngày 27/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận đối với số lượng ma túy thu giữ của Bùi Văn M: Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín (mẫu A1) giám định có khối lượng 0,9128 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 07 gói nylon hàn kín (mẫu A2) giám định có khối lượng 3,1930 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 276/KL-KTHS-MT ngày 27/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận đối với số lượng ma túy thu giữ của Võ Trung H: Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín (mẫu A1) số thứ tự 01 giám định có khối lượng 199,9343gam là ma túy, loại Methamphetamine; mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 17 gói nylon hàn kín (mẫu A2) số thứ tự 02 giám định có tổng khối lượng 2866,2165 gam là ma túy, loại Methamphetamine; mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 gói nylon màu vàng có in ký tự Guanyinwang, hàn kín (mẫu A3) số thứ tự 03 giám định có khối lượng 999,3487 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 3928/KL-KTHS ngày 05/8/2022, Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận đối với số lượng ma túy thu giữ của Võ Trung H: 1618 viên nén màu xanh, hình tròn, trên bề mặt có chữ “VL” đựng trong 01 gói được niêm phong đánh số thứ tự 04/PC04 giám định là ma túy, tổng khối lượng 542,4 gam, loại MDMA; 440 viên nén màu hồng, hình dạng không rõ đựng 01 gói được niêm phong đánh số thứ tự 05/PC04 giám định là ma túy, tổng khối lượng 152,4 gam, loại MDMA; 70 viên nén màu vàng, hình tròn, có hình vương miện đựng trong 01 gói được niêm phong đánh số thứ tự 06/PC04 giám định là ma túy, tổng khối lượng 28,1804 gam, loại MDMA.

Căn cứ kết quả thu giữ tang vật và các Kết luận giám định, xác định Võ Trung H nhiều lần bán ma túy cho người khác, tổng khối lượng 4065,4995 gam ma túy, loại Methamphetamine và 722,9804 gam ma túy, loại MDMA; Bùi Văn M có hành vi tàng trữ trái phép 4,1058 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 02 phong bì niêm phong (01 phong bì vụ số 275/1, 01 phong bì vụ số 275/2 ngày 27/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đựng chất ma túy sau giám định; 06 phong bì niêm phong (03 phong bì vụ số 276/1, 276/2, 276/3 ngày 27/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; 03 phong bì vụ số 3928/4/C09B, 3928/5/C09B, 3928/6/C09B ngày 17/8/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Công an) đựng chất ma túy sau giám định; 02 điện thoại di động (01 Iphone màu trắng đen Imei: 357356091702 73551, 01 Iphone màu vàng bị bể màn hình và hư hỏng); 01 hộp nhựa màu cam in các ký tự “Vàng bạc đá quý”; 01 xe Honda AirBlade màu trắng bạc đen, biển số 59Y3-139.33; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm: 01 chai thủy tinh, 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa đều màu trắng); 100 túi nylon màu trắng; 01 cân tiểu ly màu đen in các

ký tự “MingHeng 6S”; số tiền 2.500.000 đồng. Toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bảo quản, chờ xử lý.

Đối với các đối tượng tên S là người đưa ma túy cho H, các đối tượng tên T, tên S là người bán ma túy cho M: Do các bị cáo H và M không biết rõ họ tên, địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Bản Cáo trạng số 97/CT-VKS-P1 ngày 22/02/2023, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Võ Trung H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Bùi Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Trung H (tức: PH, H) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, các điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 40, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Trung H (tức: PH, H) tử hình.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn M; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

- Ngày 08/9/2023, bị cáo Võ Trung H có đơn kháng cáo kêu oan cho rằng chỉ tàng trữ trái phép chất ma túy chứ không mua bán trái phép chất ma túy yêu cầu được nhận lại xe Honda AirBlade màu trắng bạc đen, biển số 59Y3-139.33 và số tiền 2.500.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Võ Trung H khai nhận Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là không oan. Bị cáo xin rút kháng cáo về tội danh, hình phạt và xin chấp hành án theo như bản án sơ thẩm đã xử.

Bị cáo kháng cáo phần xử lý vật chứng xin được nhận lại 01 xe Honda AirBlade màu trắng bạc đen, biển số 59Y3-139.33 và số tiền 2.500.000 đồng vì chiếc xe không liên quan đến việc mua bán ma túy còn số tiền 2.500.000 đồng là do mẹ bị cáo cho bị cáo để trả tiền thuê nhà.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, nhận thấy cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và áp dụng hình phạt như bản án đã tuyên là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tự nguyện rút kháng cáo về phần tội danh và hình phạt do đó đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với việc rút kháng cáo của bị cáo.

Đối với yêu cầu kháng cáo về xử lý vật chứng gồm 01 xe Honda AirBlade màu trắng bạc đen, biển số 59Y3-139.33 và số tiền 2.500.000 đồng dùng vào việc phạm tội. Nên đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm tuyên xử tịch thu 01 xe Honda AirBlade màu trắng bạc đen, biển số 59Y3-139.33 và số tiền 2.500.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến tranh luận: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo H đã rút kháng cáo về phần tội danh và hình phạt theo Bản án sơ thẩm đã xử nên Luật sư không có ý kiến.

Đối với việc kháng cáo của bị cáo về xử lý vật chứng 01 xe Honda AirBlade màu trắng bạc đen, biển số 59Y3-139.33 của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội và số tiền 2.500.000 đồng do mẹ bị cáo cho để trả tiền thuê nhà trọ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giao trả lại cho bị cáo xe Honda AirBlade màu trắng bạc đen, biển số 59Y3-139.33 và số tiền 2.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Trung H đảm bảo đúng hình thức và trong thời hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Võ Trung H vào lúc 18 giờ ngày 17/6/2022 (bút lục số 08-09). Do đó thời hạn tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo Võ Trung H được tính từ ngày 17/6/2022.

[3] Tại bản giải trình ngày 22/11/2023 của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa sơ thẩm và bản giải trình ngày 20/11/2023 của thư ký phiên tòa sơ thẩm xác định do sơ suất trong việc đánh máy biên bản phiên tòa hình sơ thẩm, nên thư ký phiên tòa đã ghi: “Phiên tòa được tiến hành vào lúc 14 giờ; kết thúc 16 giờ ngày 31/8/2023”. Nay xác định cho đúng: “Phiên tòa hình sự sơ thẩm xét xử đối với bị cáo Võ Trung H được tiến hành vào lúc 8 giờ ngày 31/8/2023 và kết thúc vào lúc 10 giờ ngày 31/8/2023”.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Võ Trung H xác nhận bị cáo có tham dự phiên tòa hình sự sơ thẩm vào sáng ngày 31/8/2023. Vì vậy, xác định thời gian mở phiên tòa hình sự sơ thẩm để xét xử bị cáo Võ Trung H tiến hành vào lúc 08 giờ ngày 31/8/2023; kết thúc vào lúc 10 giờ ngày 31/8/2023 cho chính xác.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Trung H tự nguyện rút kháng cáo bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần rút kháng cáo của bị cáo về tội danh và hình phạt theo quy định tại khoản 3 Điều 342 và Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Võ Trung H yêu cầu được nhận lại vật chứng bị thu giữ gồm 01 xe Honda AirBlade màu trắng bạc đen, biển số 59Y3-139.33 và số tiền 2.500.000 đồng.

Xét thấy tại biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Võ Trung H đã thu giữ 01 gói ma túy đá để trong cốp xe mô tô Honda AirBlade biển số 59Y3-139.33, 01 điện thoại di động và số tiền 2.500.000 đồng (bút lục số 08-09). Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận ma túy đá cất giấu trong cốp xe mô tô Honda để đi bán cho đối tượng (không rõ địa chỉ) thì bị Công an bắt, thu giữ ma túy và số tiền 2.500.000 đồng dùng vào việc mua bán ma túy (bút lục số 276-293). Do đó Bản án sơ thẩm tuyên xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với 01 xe Honda AirBlade màu trắng bạc đen, biển số 59Y3-139.33 và số tiền 2.500.000 đồng là có căn cứ, đúng quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời đề nghị của người bào chữa về việc bị cáo xin nhận lại xe Honda AirBlade màu trắng bạc đen, biển số 59Y3-139.33 và số tiền 2.500.000 đồng.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần rút kháng cáo của bị cáo về tội danh và hình phạt; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về xử lý vật chứng là có căn cứ.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Võ Trung H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối bị cáo Bùi Văn M; về phần xử lý các vật chứng khác; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 342 và Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần rút kháng cáo của bị cáo Võ Trung H về phần tội danh và hình phạt.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Trung H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về phần xử lý vật chứng.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu 01 (một) xe Honda AirBlade màu trắng bạc đen, biển số 59Y3-139.33 và số tiền 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*) để sung công quỹ nhà nước.

3. Bị cáo Võ Trung H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn M; về phân xử lý các vật chứng khác; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Võ Trung H được quyền làm đơn gửi Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**